

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH CÁN BỘ QUẢN LÝ (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng)

STT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số GPLĐ (nếu là người nước ngoài)	Chức vụ	Cơ sở phụ trách	Số Quyết định	Ngày ký	Nhiệm kỳ
1	Nguyễn Văn Hòa	01/04/1958	Nam	Việt Nam		Hiệu trưởng	Trụ sở chính	658/QĐ-SGDĐT	25/3/2022	2022 - 2027

Người lập bảng


Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG

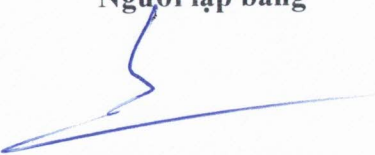
Nguyễn Văn Hòa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

TÌNH HÌNH GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN CỦA TRƯỜNG

STT	Vị trí việc làm	Số lượng				Số lượng giáo viên dạy CT Việt Nam	Số lượng giáo viên dạy CT nước ngoài (đ/v trường có vố nước ngoài)	Số lượng giáo viên dạy CT giáo dục tích hợp (nếu có)	Số lượng ký HĐ lao động	Số lượng có GPLĐ (đối với gv nước ngoài)	Số lượng tham gia BHXH
		Tổng cộng	Nam	Nữ	Đủ chuẩn VB						
(1)	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
1	Giáo viên cơ hữu VN	14	9	5	14	14	0	0	14	0	14
2	Giáo viên thỉnh giảng VN	20	9	11	20	20	0	0	20	0	20
3	Nhân viên người VN	13	3	10	13	0	0	0	13	0	11
4	Giáo viên người nước ngoài	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Nhân viên người nước ngoài	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Nhân viên y tế	1	0	1	1	0	0	0	1	0	1
7	Giáo viên / Nhân viên phụ trách phòng THPTN	1	0	1	1	0	0	0	1	0	1

Người lập bảng



Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hòa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CƠ HỮU (NGƯỜI VIỆT NAM)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Văn bằng Chuyên môn nghiệp vụ	Chứng chỉ NVSP	Chức danh /Chức vụ	Bậc giảng dạy (MN, TiH, THCS, THPT)	Có ký hợp đồng làm việc? (Có/Không)	Ngày ký hợp đồng	Có đóng BHXH, BHYT, BHTN?	Số điện thoại	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Thu Thảo	12/07/1997	Nữ	Quảng Ngãi	ĐHSP Hóa học		GV Hóa học	THPT	Có	15/08/2024	Có	0961126995	
2	Nguyễn Văn Hà	17/02/1970	Nam	Quảng Nam	ĐHSP Hóa học		GV Hóa học	THPT	Có	15/08/2023	Có	0900781595	
3	Lư Thành Đạt	17/11/2002	Nam	TP.HCM	ĐHSP Ngữ Văn		GV Ngữ văn	THPT	Có	15/08/2024	Có	0934265726	
4	Ngô Thị Ngọc Trâm	12/11/1994	Nữ	TP.HCM	ĐHSP Tiếng Anh		GV Tiếng Anh	THPT	Có	15/08/2024	Có	096779687	
5	Nguyễn Thị Kiều Trinh	03/09/1982	Nữ	Cà Mau	ĐH CNTT	Có	GV Tin học	THPT	Có	15/08/2023	Có	0915947479	
6	Đinh Ngô Ngọc Phú	02/04/1997	Nam	Phú Yên	ĐHSP Toán		GV Toán	THPT	Có	15/08/2024	Có	0368983874	
7	Nguyễn Đức Luân	03/02/1990	Nam	Bình Thuận	ĐHSP GDTC		GV Thể dục	THPT	Có	15/08/2023	Có	0565289538	
8	Trần Nhật Hòa	01/01/1970	Nam	Quảng Nam	ĐHSP GDTC		GV Thể dục	THPT	Có	15/08/2023	Có	0937137065	
9	Ngôn Quang Huy	17/08/1995	Nữ	Đắk Lắk	ĐHSP Vật lý		GV Vật lý	THPT	Có	15/08/2024	Có	0336272553	
10	Võ Nguyễn Hà Vy Hạ	20/05/1996	Nữ	TP.HCM	ĐHSP Vật lý		GV Vật lý	THPT	Có	15/08/2024	Có	0936296972	
11	Võ Thanh Sơn	12/10/1965	Nam	Tiền Giang	ĐHSP Vật lý		TTCM KHTN, GV Vật Lý	THPT	Có	15/08/2023	Có	0913898404	
12	Trần Quốc Tuấn	09/02/1972	Nam	Bến Tre	ĐHSP Tiếng Anh		TTCM KHXH, GV Tiếng Anh	THPT	Có	15/08/2023	Có	0903618892	
13	Nguyễn Minh Tân	06/10/1998	Nam	An Giang	ĐH GDQP và AN		GV GDQP	THPT	Có	01/08/2025	Có	0857234963	
14	Nguyễn Văn Quý	06/02/1993	Nam	Quảng Bình	ĐHSP Địa lý		GV HĐTNHN	THPT	Có	01/05/2025	Có	0362140232	

Người lập bảng


Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hòa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THỈNH GIẢNG (NGƯỜI VIỆT NAM)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Văn bằng Chuyên môn nghiệp vụ	Chứng chỉ NVSP	Chức danh /Chức vụ	Bậc giảng dạy (MN, TiH, THCS, THPT)	Có ký hợp đồng thỉnh giảng? (Có/Không)	Ngày ký hợp đồng	Có đóng BHXH, BHYT, BHTN?	Số điện thoại	Trường đang công tác chính
1	Lâm Nhật Trường	07/03/1997	Nam	Bạc Liêu	ThS SP Địa lý		GV Địa lý	THPT	Có	01/08/2025	có	0945363650	THPT Nguyễn Thái Bình
2	Nguyễn Thị Hồng Mai	15/10/1997	Nữ	Long An	ĐHSP Địa lý		GV Địa lý	THPT	Có	01/08/2025	có	0357595953	GDNN-GDTX Quận Bình Thạnh
3	Lương Ngọc Tuấn	19/09/1986	Nam	Quảng Trị	ThS Địa lý		GV Địa lý	THPT	Có	01/08/2025	có	0937676451	THPT Trần Khai Nguyên
4	Lê Hoài Bảo	28/12/1992	Nam	Đắk Lắk	ĐHSP Hóa học		GV Hóa học	THPT	Có	01/08/2025	có	0345117079	THCS- THPT Hòa Bình
5	Nguyễn Thôi	30/10/1987	Nam	Đồng Nai	ĐHSP Hóa học		GV Hóa học	THPT	Có	01/08/2025	có	0937739570	THPT Trần Nhân Tông
6	Trần Thị Dương	15/06/1988	Nữ	Thanh Hoá	ĐHSP Hóa học		GV Hóa học	THPT	Có	01/08/2025	có	0904022570	THPT Trần Nhân Tông
7	Phạm Nguyễn Cung Anh	11/12/1975	Nữ	TP HCM	ĐHSP Lịch sử		GV Lịch sử	THPT	Có	01/08/2025	có	0903133207	THCS Nguyễn Huệ
8	Phạm Thị Lệ Thủy	08/02/1978	Nữ	Quảng Ngãi	ĐHSP Lịch sử		GV Lịch sử	THPT	Có	01/08/2025	có	0986513317	THPT Mạc Đĩnh Chi
9	Dương Thị Hiếu	19/07/1977	Nữ	Phú Yên	ĐHSP Ngữ Văn		GV Ngữ Văn	THPT	Có	01/08/2025	có	0768609376	THPT Bình Phú
10	Hoàng Thị Kiều My	10/09/1993	Nữ	TP.HCM	ĐHSP Ngữ Văn		GV Ngữ Văn	THPT	Có	01/08/2025	có	0347773009	THPT Phạm Phú Thứ
11	Phạm Nhật Minh	02/01/1991	Nam	Long An	ThS Văn học VN		GV Ngữ Văn	THPT	Có	01/08/2025	có	0388318191	THPT Phạm Phú Thứ
12	Nguyễn Võ Thảo Sang	02/06/1990	Nữ	Long An	ĐHSP Ngữ Văn		GV Ngữ văn	THPT	Có	01/08/2025	có	0867424995	THPT Phạm Phú Thứ
13	Nguyễn Thị Kim Thùy	23/09/1988	Nữ	TP.HCM	ĐHSP Toán		GV Toán	THPT	Có	01/08/2025	có	0937669773	Trung cấp Vạn Tường
14	Trần Văn Phình	15/03/1992	Nam	Bến Tre	ĐHSP Toán		GV Toán	THPT	Có	01/08/2025	có	0372542935	THPT Trần Nhân Tông
15	Trịnh Tấn Anh Minh	28/09/1997	Nam	TP.HCM	ĐHSP Toán		GV Toán	THPT	Có	01/08/2025	có	0703586558	THCS-THPT Hòa Bình
16	Trần Quốc Chiến	25/07/1969	Nam	Đồng Nai	ThS SP Vật Lý		GV Vật Lý	THPT	Có	01/08/2025	có	0909531010	THPT Nguyễn Thị Định
17	Trần Tổng Nguyên	26/03/1984	Nam	TP.HCM	ĐHSP Vật lý		GV Vật Lý	THPT	Có	01/08/2025	có	0908484786	GDNN- GDTX Quận Bình Tân
18	Lê Thị Ngọc Diễm	25/08/1995	Nữ	Quảng Ngãi	ThS Sinh học		GV Sinh học	THPT	Có	01/08/2025	có	0353306476	GDNN GDTX Q1
19	Võ Ái Nhi	15/12/1996	Nữ	Phú Yên	GDQP&AN		GV GDQP&AN	THPT	Có	01/08/2025	có	0984043147	THPT Phạm Phú Thứ
20	Huỳnh Thị Ngọc Diệu	25/10/1996	Nữ	Tiền Giang	ĐH Ngôn ngữ Anh	Có	GV Tiếng anh	THPT	Có	01/08/2025	có	0977620753	THPT Minh Đức

Người lập bảng



Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hòa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH NHÂN VIÊN (NGƯỜI VIỆT NAM)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Trình độ	Văn bằng Chuyên môn nghiệp vụ	Chức vụ /Vị trí việc làm	Có ký hợp đồng làm việc? (Có/Không)	Ngày ký hợp đồng	Có đóng BHXH, BHYT, BHTN?	Số điện thoại	Ghi chú
1	Trương Ngọc Yến Nhi	30/08/2004	Tp.HCM	Đại học	Cử nhân Luật Kinh tế	Học Vụ	có	15/08/2026	có	0903788525	
2	Ngô Thị Trinh	10/10/1997	Quảng Ngãi	Đại học	Cử nhân kế toán	Kế toán	có	15/08/2023	có	0349009502	
3	Huỳnh Thị Kiều Thanh	27/05/1966	Tp.HCM	Phổ thông	12/12	NV Cấp dưỡng	có	15/08/2023	có	0817667386	
4	Trần Ngọc Bảo Trân	22/02/1996	Tp.HCM	Đại học	Cử nhân QLDD	NV Thư viện	có	15/08/2023	có	0787996065	
5	Ngô Mỹ Nhan	10/02/1963	Tp.HCM	Trung cấp	Điều Dưỡng	NV Y tế	có	15/08/2023		0778676700	
7	Nguyễn Thị Luận	07/06/1969	Nghệ An	Phổ thông	12/12	Tạp vụ	có	15/08/2023	có	0332803207	
8	Nguyễn Thúy Loan	13/04/1981	Hậu Giang	Phổ thông	12/12	Tạp vụ	có	15/08/2023	có	0767766664	
9	Trần Thị Đa	01/01/1976	Sóc Trăng	Phổ thông	12/12	Tạp vụ	có	15/08/2024	có	0397501743	
10	Trà Thị Nhàn	13/05/1970	Tp.HCM	Phổ thông	12/12	Tạp vụ	có	15/08/2023	có	0832335999	
11	Chà Na Rích	01/01/1973	Sóc Trăng	Phổ thông	12/12	Bảo vệ	có	15/08/2023	có	0393732960	
12	Tô Duy Minh	28/01/1954	Quảng Ninh	Phổ thông	12/12	Bảo vệ	có	15/08/2023		0936261248	
13	Ngô Thanh Trung	19/11/1964	TP.HCM	Phổ thông	12/13	Bảo vệ	có	01/07/2025	có	0383171170	

Người lập bảng


Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hòa

DANH SÁCH GIÁO VIÊN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Văn bằng Chuyên môn nghiệp vụ	Chứng chỉ NVSP (Có/Không)	Ngoại ngữ giảng dạy	Giấy phép lao động				Miễn GPLĐ (có/không)	Chức danh /Chức vụ (được phân công tại trường)	Bậc giảng dạy (MN, TiH, THCS, THPT)	Có ký hợp đồng làm việc? (Có/Không)	Ngày ký hợp đồng	Có đóng BHXH, BHYT, BHTN? (Có/Không)	Điện thoại	Ghi chú
								Số giấy phép lao động	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Cơ quan cấp phép								
1	Không có																		

Người lập bảng



Dương Thanh Sang

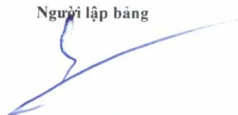
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hòa

DANH SÁCH NHÂN VIÊN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Trình độ	Văn bằng Chuyên môn nghiệp vụ	Giấy phép lao động					Miễn GPLĐ (có/không)	Chức danh /Chức vụ (được phân công tại trường)	Có ký hợp đồng làm việc? (Có/Không)	Ngày ký hợp đồng	Có đóng BHXH, BHYT, BHTN? (Có/Không)	Điện thoại	Ghi chú
							Số giấy phép lao động	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Cơ quan cấp phép	Chức danh công việc (theo GPLĐ)							
1	Không có																	
2																		

Người lập bảng

Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hòa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH (GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN) NGƯỜI NƯỚC NGOÀI CHƯA CÓ GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số Hộ chiếu	Vị trí việc làm	Ngoại ngữ giảng dạy	Cấp giảng dạy (MN, TiH, THCS, THPT)	Lý do chưa có giấy phép lao động	Ghi chú
1	Không có									
2										
3										

Người lập bảng


Dương Thanh Sang

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hòa